

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST

Ngày: 13/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Long Văn Thanh
2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST- HS ngày 30/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Thị Thu H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 23/7/1992 tại thành phố Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Thế H (đã chết); Con bà: Trần Thị H - Sinh năm 1969 (Hộ khẩu thường trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Chồng: Đàm Quang H - sinh năm 1983 (Hộ khẩu thường trú: tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/11/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vũ Tân B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/9/1996 tại thành phố Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Minh T - sinh năm 1972 (Hộ khẩu thường trú: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con bà: Đàm Thị M - sinh năm 1971 (Hộ khẩu thường trú: tổ 14,

phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Vũ Tân B hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/11/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Vi Thị Thanh H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 22/11/1978 tại huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vi Trần H (đã chết); Con bà: Nông Thị H (Hộ khẩu thường trú: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Chồng: Nông Thế B - sinh năm 1977 (Hộ khẩu thường trú: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001; Anh chị em ruột: bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con cả trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Vi Thị Thanh H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 24/11/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Tuyết N - sinh năm 1991;

Trú tại: Tổ 4, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Đàm Thị M - sinh năm 1971;

Trú tại: Tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Nông Thị Thu T - sinh năm 1992;

Trú tại: Tổ 11, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 11/11/2021 tại khu vực tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Vũ Thị Thu H (Sinh ngày 23/7/1992; Trú tại: tổ 03, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) và Vũ Tân B (Sinh ngày: 09/9/1996; trú tại: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A30 màu xanh đen, số thuê bao: 0392547721, số IMEI1: 354874108037946, số IMEI2: 354875108037943, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ dưới giường trong phòng ngủ tầng 3;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I PHONE XS MAX màu trắng đen, số thuê bao: 0834366363, số IMEI: 357269099063901, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ trên giường trong phòng ngủ tầng 3;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu I PHONE 11 PRO MAX màu xanh đen, số thuê bao: 0869696251, số IMEI: 353910108954150, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ trên giường trong phòng ngủ tầng 3;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A9 màu xanh đen, số thuê bao: 0867676417, số IMEI: 359934095324445, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ trên tay Vũ Tân B;

- 05 (năm) tờ giấy có đánh số thứ tự từ 01 đến 05 có ghi các chữ và số có chữ ký xác nhận của Vũ Thị Thu H (H khai nhận là tờ nháp để tính số lô, số đề).

Quá trình điều tra xác định: Từ khoảng cuối năm 2020 đến nay, Vũ Thị Thu H nhận ghi số lô, số đề trái phép cho khách thông quan tin nhắn trên điện thoại di động và H đã thuê em họ là Vũ Tân B giúp H nhận ghi lô đề cho khách. Khoảng 16 giờ hàng ngày, B đến nhà mẹ đẻ H là bà Trần Thị H (Sinh ngày 23/11/1970; Trú tại: tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng) rồi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A30 màu xanh đen, số thuê bao 0392547721 của H nhận ghi số lô, số đề cho khách. Đến khoảng 17 giờ hàng ngày, H đến nhà bà H rồi sử dụng chiếc điện thoại trên để nhận ghi số lô, số đề. Hình thức chơi số lô, số đề như sau: Về số lô, H nhận mỗi điểm lô 21.750đ (hai mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng), tỷ lệ được thua là 1/80, nếu khách trúng một điểm lô thì được 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Đối với số đề, tỷ lệ được thua là 1/70, nếu khách đánh trúng 1.000đ (một nghìn đồng) tiền đề thì được trả 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), khách trúng đề là khách đánh trúng hai số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc của ngày hôm đó. Khách chơi đề sẽ được H cắt lại 28% số tiền khách chơi. Sau khi nhận ghi số lô, số đề cho khách, H sẽ tổng hợp lại rồi gửi tin nhắn chơi lô đề của khách cho chủ đề sử dụng các số thuê bao 0332339078; 0378091402; 0393988419; 0395323560; 0569416081. H và chủ đề thỏa thuận mỗi điểm lô H chuyển cho chủ đề là 21.700đ (hai mươi một nghìn bảy trăm đồng), hưởng lợi 50đ (năm mươi đồng); Với số đề, H hưởng 0,2% tổng số tiền chơi đề của khách.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được xác định trong ngày 11/11/2021, Vũ Thị Thu H và Vũ Tân B đã nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 13 (mười ba) người chơi qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền: 353.462.750đ (ba trăm năm mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Cụ thể:

1. Vi Thị Thanh H (sinh ngày: 22/11/1978; Trú tại: tổ 04, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) sử dụng số thuê bao 0867193530 chơi số lô, số đề với tổng số tiền 18.713.500đ (mười tám triệu bảy trăm mười ba nghìn năm trăm đồng).

2. Nguyễn Thị Tuyết N (Sinh ngày 20/12/1991; Trú tại: Tổ 4, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) sử dụng số thuê bao 0946167555 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 274.000đ (*hai trăm bảy mươi tư nghìn đồng*).

3. Đàm Thị M (Sinh ngày 01/11/1971; Trú tại: Tổ 14, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) sử dụng số thuê bao 0398354446 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 870.000đ (*tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

4. Nông Thị Thu T (Sinh ngày 06/9/1992; Trú tại: Tổ 11, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) sử dụng số thuê bao 0965303144 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 695.750 (*sáu trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

5. Người chơi sử dụng số thuê bao 0986475351 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 25.144.500đ (*hai mươi lăm triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng*).

6. Người chơi sử dụng số thuê bao 0852371686 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 12.259.500đ (*mười hai triệu hai trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng*).

7. Người chơi sử dụng số thuê bao 0346594127 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 16.762.250đ (*mười sáu triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng*).

8. Người chơi sử dụng số thuê bao 0399544748 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 19.174.500đ (*mười chín triệu một trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm đồng*).

9. Người chơi sử dụng số thuê bao 0793225484 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 101.745.000đ (*một trăm linh một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

10. Người chơi sử dụng số thuê bao 0963358316 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 25.398.750đ (*hai mươi lăm triệu ba trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

11. Người chơi sử dụng số thuê bao 0814768425 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 34.540.000đ (*ba mươi tư triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

12. Người chơi sử dụng số thuê bao 0346818026 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 3.550.000đ (*ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

13. Người chơi sử dụng số thuê bao 0925608727 chơi số lô, số đề với tổng số tiền: 94.335.000đ (*chín mươi tư triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Hành vi của các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vi Thị Thanh H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKSTP ngày 31/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vi Thị Thanh H về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B, Vi Thị Thanh H đều thừa nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố.

Các vấn đề khác của vụ án: Vật chứng chuyển theo vụ án gồm có:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A30, màu xanh đen (màn hình cảm ứng), có số IMEI1:354874108037946, số IMEI 2: 354875108037943, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A9, màu xanh đen (màn hình cảm ứng), có số IMEI 359934095324445, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị:

Qua các tài liệu, chứng cứ và phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; bị cáo Vi Thị Thanh H phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm hình sự:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đối với bị cáo Vũ Thị Thu H, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H 14 tháng đến 17 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 34 tháng.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 đối với bị cáo Vũ Tân B, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tân B từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Thị Thanh H, đề nghị xử phạt bị cáo Vi Thị Thanh H số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định pháp luật, đề nghị phạt các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B mỗi người từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại SAM SUNG GALAXY A30 màu xanh đen của bị cáo Vũ Thị Thu H; trả lại cho bị cáo Vũ Tân B 01 chiếc điện thoại SAM SUNG GALAXY A9 màu xanh đen.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Về hành vi phạm tội: Ngày 11/11/2021 tại tổ 14, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, các bị cáo Vũ Thị Thu H và Vũ Tân B đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép cho 13 người chơi dưới hình thức ghi số lô, số đề qua điện thoại 0392547721 của Vũ Thị Thu H với tổng số tiền là 353.462.750đ (*Ba trăm năm mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

Đồng thời, xác định được bị cáo Vi Thị Thanh H là một trong số những người ghi số lô, số đề với hai bị cáo trên với số tiền trong ngày 11/11/2021 là 18.713.500đ (*Mười tám triệu bảy trăm mười ba nghìn năm trăm đồng*).

Về mặt chủ quan: Các bị cáo Vũ Thị Thu H tổ chức đánh bạc với mục đích thu lợi bất chính, thu tiền chênh lệch từ việc ghi số lô, số đề. Bị cáo Vũ Tân B tham gia giúp sức bị cáo Vũ Thị Thu H và được trả tiền công. Còn bị cáo Vi Thị Thanh H biết rằng hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Cả ba bị cáo biết hành vi đánh bạc là hành vi pháp luật nghiêm cấm ăn thua bằng tiền dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Mặt khách thể: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, mà trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào Điều 12 Bộ luật hình sự, các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B, Vi Thị Thanh H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vi Thị Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 - Bộ luật hình sự quy định:

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...”

“Điều 322. Tội tổ chức đánh bạc

1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên hoặc tổ chức 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên;

b) ...;

c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên;

...

2. ...”

[3]. Đánh giá vai trò đồng phạm:

Trong tội Tổ chức đánh bạc: Các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B cùng cố ý thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, bị cáo Vũ Thị Thu H đóng vai trò là bị cáo đầu vụ, bị cáo Vũ Tân B giúp bị cáo H trong việc thông tin liên lạc ghi số lô, số đề. Việc quyết định hình phạt của Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào vai trò, tính chất tham gia vào vụ án của từng bị cáo.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án, các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B, Vi Thị Thanh H đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo nêu trên đều nhận thức được hành vi phạm tội nhưng vì lợi nhuận, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, trật tự xã hội, làm gia tăng tình hình tội phạm tại địa phương; Cần có một mức hình phạt tương xứng

với hành vi của các bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, trong quá trình sinh sống tại địa phương, không có vi phạm quy định hay nội quy nơi cư trú nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Vi Thị Thanh H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào nhân thân các bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc thuộc nhóm tội phạm xâm phạm an toàn công cộng, an toàn xã hội. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo Vũ Thị Thu H và Vũ Tân B có hai tình tiết giảm nhẹ, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; có khả năng tự cải tạo, thực tế các bị cáo chưa nhận được số tiền đánh bạc của những người chơi; Căn cứ vào các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP. Hội đồng xét xử nhận định: không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, như vậy cũng đủ sức răn đe để các bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích; việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận.

Đối với bị cáo Vi Thị Thanh H: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn. Do vậy hình phạt tiền là đủ sức răn đe đối với bị cáo. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy: căn cứ vào tính chất loại tội các bị cáo phạm tội, mục đích hướng tới khi thực hiện hành vi là lợi nhuận. Do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, cụ thể: Bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền với số tiền 25.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vi Thị Thanh H do đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính.

Đối với những người tham gia đánh bạc gồm có Nguyễn Thị Tuyết N, Đàm Thị M, Nông Thị Thu T do chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc trái phép. Đối với những số thuê bao còn lại, qua xác minh, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh đen: Là công cụ, phương tiện phạm tội bị cáo Vũ Thị Thu H sử dụng để nhận ghi số lô, số đề với những người chơi, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh đen: Không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho bị cáo Vũ Tân B.

Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B phạm tội Tổ chức đánh bạc; Bị cáo Vi Thị Thanh H phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tân B 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Thị Thanh H, xử phạt bị cáo số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H và bị cáo Vũ Tân B mỗi bị cáo số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

[3]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh đen (màn hình cảm ứng) của bị cáo Vũ Thị Thu H, có số IMEI1:354874108037946, số IMEI 2: 354875108037943, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo Vũ Tân B 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh đen, (màn hình cảm ứng), có số IMEI 359934095324445, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022.

[4]. *Về án phí*:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Thị Thu H, Vũ Tân B, Vi Thị Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na